

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kim

2. Bà Phạm Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Thạch Thiện – Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Thị Cẩm T, sinh năm 1997; tên gọi khác: không; nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 11/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Phan Văn L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1969; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phan Thanh T1, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp C, xã N, huyện B, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị Anh T2: Lê Minh D, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp C1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Văn H1, sinh năm 1978. Nơi cư trú: thôn V, xã N1, huyện N2, tỉnh Q (xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Bé T3, sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp K, xã L, huyện L1, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 01 giờ sáng ngày 13/01/2022, Phan Thị Cẩm T điều khiển xe mô tô biển số 71B2-843.54 (sau khi đã uống rượu bia) chở theo Lê Thị Anh T2 (ngồi giữa) và Phan Thanh T1 (ngồi sau cùng) lưu thông trên Quốc lộ 57 hướng từ M đi huyện C1. Khi đến khu vực thuộc ấp C1, xã A, huyện B do không chú ý quan sát phía trước nên xảy ra va chạm phần đuôi sau xe ô tô biển số 76C-032.90 do anh Lê Văn H1 làm tài xế đang dừng đỗ cùng chiều phía trước bên phải. Hậu quả làm T2 tử vong tại chỗ và T1 bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Công an huyện B lập lúc 02 giờ 00 ngày 13/01/2022 thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc nằm trên Quốc lộ 57 ấp C1, xã A, huyện B. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 10,6m được trải nhựa tương đối bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ đường (tim đường) được sơn màu vàng, đứt nét phân chia thành hai chiều riêng biệt.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ chợ M đi C1. Chọn trụ điện số 242 nằm bên trái đường làm điểm mốc, lấy tim đường làm chuẩn. Ghi nhận các dấu vết như sau:

- Vùng đồ vật bị rơi vãi nằm ở vị trí trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phía sau đuôi xe ô tô biển số 76C-032.90. Trong vùng rơi vãi có ba bao màu đỏ chứa mụn dừa (một bao còn nguyên, một bao bị rách và một bao bể hoàn toàn), hai tàu lá dừa khô và mụn dừa rơi vãi dọc theo chiều đường. Vùng đồ vật rơi vãi có kích thước dài 10,5m, rộng 1,2m, tâm vùng cách tim đường là 4,7m, cách điểm mốc là 19,9m.

- Mũ bảo hiểm nằm ở vị trí bên phải đường theo hướng khám nghiệm có kích thước dài 0,4m, rộng 0,2m, có màu trắng, lưỡi mũ màu đen đã sút rời khỏi phần mũ, cách tâm vùng đồ vật rơi vãi là 2,9m, cách tâm trục thứ ba bên trái tính từ trước ra sau của xe ô tô biển số 76C-032.90 là 2,6m, cách tim đường là 3,7m.

- Xe ô tô biển số 76C-032.90 đang ở trạng thái dừng đỗ trên lề phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về C1, đuôi xe hướng về chợ M, cạnh phía sau bên trái thùng xe có treo một bóng đèn tròn chiếu sáng màu trắng. Tâm trục thứ nhất, thứ hai bên trái tính từ trước ra sau cách tim đường là 4,5m, tâm trục thứ ba bên trái tính từ

trước ra sau cách tim đường là 4,6m, cách điểm mốc là 23,8m.

- Vết cày nằm ở vị trí trên phần đường bên phải theo chiều hướng theo hướng khám nghiệm dài 0,57m, có dạng đường thẳng đứt nét; đầu vết cày cách tim đường là 3,23m, cách tâm trục thứ ba bên trái tính từ trước ra sau của xe ô tô biển số 76C-032.90 là 1,27m, cuối vết cày cách tim đường là 3,1m.

- Vùng dung dịch màu đỏ nghi máu nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng theo hướng khám nghiệm, có kích thước dài 6,1m, rộng 2,8m, tâm cách tim đường là 2,3m, cách trục thứ nhất bên trái tính từ trước ra sau của xe ô tô biển số 76C-032.90 là 2,6m.

- Nạn nhân nữ nằm ngửa ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, hai tay để trên bụng, hai chân duỗi, đầu nạn nhân quay về phía lề phải theo hướng khám nghiệm cách tim đường là 2,65m, cách tâm trục thứ nhất bên trái tính từ trước ra sau của xe ô tô biển số 76C-032.90 là 4,6m, chân nạn nhân quay về phía tim đường cách tim đường là 1,83m.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 76C-032.90 do Công an huyện B lập ngày 13/01/2022 ghi nhận các dấu vết:

Cánh búng thứ ba bên trái thùng xe tính từ trước ra sau đang ở trạng thái hạ xuống, bass gài cánh búng có vết mài mòn kích thước 01cm x 01cm, điểm thấp nhất cách mặt đường là 81cm, trên bass gài cánh búng có bám chất nhày màu trắng.

Đèn tín hiệu ở cạnh dưới phía sau bên trái thùng xe bị bể (đèn ở vị trí thứ 5 tính từ trước ra sau).

Cạnh dưới phía sau bên trái thùng xe có bám dung dịch màu trắng đỏ kích thước 25cm x 16cm, điểm thấp nhất cách mặt đường là 127cm, cao nhất cách mặt đường là 143cm.

Phương tiện còn hoạt động bình thường; hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước còn hoạt động.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 71B2-843.54 do Công an huyện B lập ngày 13/01/2022 ghi nhận các dấu vết:

Búng xe bên trái bị bung hở kích thước 42cm x 03cm.

Tay côn bên trái bị đẩy lệch từ trên xuống dưới, đầu tay côn có vết mài mòn kích thước 01cm x 01cm.

Đầu tay nắm bên trái có vết mài mòn nhựa kích thước 03cm x 03cm.

Cần sang số bị đẩy lệch từ trước ra sau, từ dưới lên trên, mặt dưới cần sang số có vết mài mòn kim loại kích thước 02cm x 0,3cm.

Ốp sườn sau bên trái có vết trầy xước 13cm x 03cm.

Vành xe của bánh xe sau và sên xe có bám dính mụn dừa.

Đuôi bộ phận giảm thanh có bám dung dịch màu nâu đỏ nghi máu.

Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi còn hoạt động.

Biên bản về việc kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở lúc 06 giờ 40 phút ngày 13/01/2022 của Phan Thị Cẩm T là 0,417 mg/L.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu lúc 10 giờ 49 phút ngày 13/01/2022 của Phan Thị Cẩm Tiên là 35 mg/100ml.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 08/TT ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: nạn nhân Lê Thị Anh T2 chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não.

Tại Công văn số 03/KTHS-Đ2 ngày 16/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre xác định:

- Thương tích vùng đầu – mặt của nạn nhân hình thành do tác động tương hỗ với vật tày có cạnh, với lực tác động rất mạnh gây ra.

- Việc vùng đầu – mặt của nạn nhân Lê Thị Anh T2 va vào cạnh dưới phía sau bên trái thùng xe ô tô tải (như bản ảnh khám nghiệm phương tiện của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B cung cấp) thì gây ra được thương tích với các đặc điểm như mô tả trong Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 08/TT ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Phương tiện, tang vật, tài liệu bị tạm giữ:

- 01 xe ô tô mang biển số 76C-032.90; 01 giấy phép lái xe hạng C số 510092000368 do Sở giao thông vận tải Quảng Ngãi cấp ngày 24/12/2019; 01 giấy đăng ký xe biển số 76C-032.90; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 0146142 có giá trị đến ngày 10/4/2022 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe ô tô biển số 76C-032.90.

- 01 xe mô tô biển số 71B2-843.54, số máy G3D4E246068, số khung 0160GY233162; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 831155002249 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển số 71B2-843.54.

- 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu trắng bị mất lưới trai bằng nhựa màu đen và 01 lưới trai bằng nhựa màu đen.

- 01 ca nhựa màu trắng có tay cầm.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố bị cáo Phan Thị Cẩm T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Minh D trình bày: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, anh Lê Văn H1 (chủ sở hữu xe ô tô biển số 76C-032.90) đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng, ông không yêu cầu gì về dân sự và có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị Cẩm T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho Lê Văn H1 01 xe ô tô mang biển số 76C-032.90, 01 giấy phép lái xe hạng C số 510092000368 do Sở giao thông vận tải Quảng Ngãi cấp ngày 24/12/2019, 01 giấy đăng ký xe biển số 76C-032.90, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 0146142 có giá trị đến ngày 10/4/2022 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe ô tô biển số 76C-032.9; trả cho Phan Thị Cẩm T 01 xe mô tô biển số 71B2-843.54, số máy G3D4E246068, số khung 0160GY233162, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 831155002249 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển số 71B2-843.54; trả cho đại diện bị hại Lê Thị Anh T2 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu trắng bị mất lưỡi trai bằng nhựa màu đen và 01 lưỡi trai bằng nhựa màu đen; trả cho ông Phan Văn L 01 ca nhựa màu trắng có tay cầm. Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 591 Bộ luật Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận trách nhiệm bồi thường, bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại do ông Lê Minh D đại diện số tiền 20.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Phan Thị Cẩm T nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Cẩm T thừa nhận khoảng 01 giờ sáng ngày 13/01/2022 trên Quốc lộ 57 đoạn thuộc ấp C1, xã A, huyện B, bị cáo sau khi đã uống rượu bia điều khiển xe mô tô biển số 71B2-843.54 chở theo Lê Thị Anh T2 và Phan Thanh T1, do không chú ý quan sát phía trước nên va chạm phần đuôi sau xe ô tô biển số 76C-032.90 do anh Lê Văn H1 đang dừng đỗ cùng chiều phía trước bên phải, hậu quả làm T2 bị chấn thương sọ não và tử vong tại chỗ, T1 bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện Đ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã có sử dụng rượu bia, chở theo 2 người, không chú ý quan sát phía trước nên va chạm phần đuôi sau xe ô tô đang dừng đỗ cùng chiều phía trước bên phải, vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5, Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, hậu quả làm Lê Thị Anh T2 bị chấn thương sọ não và tử vong tại chỗ, Phan Thanh T1 bị thương phải cấp cứu tại Bệnh viện Đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố.

[3] Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết người.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b. Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, ...

...”

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng, bị cáo nhận thức được bản thân đang điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng sử dụng rượu bia, chở theo 2 người, không chú ý quan sát phía trước va chạm làm bị hại Lê Thị Anh T2 tử vong, hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn giao thông, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Để lại hậu quả nặng nề, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, nên cần phải có hình phạt tương xứng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Phan Thị Cẩm T2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho thấy, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã tích cực thỏa thuận và bồi thường xong cho gia đình của bị hại. Bị cáo là lao động chính, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Sau khi vi phạm, bị cáo luôn tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính và mới phạm tội lần đầu nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 591 Bộ luật Dân sự ghi nhận bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận

trách nhiệm bồi thường và bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại Lê Thị Anh T2 do ông Lê Minh D đại diện số tiền 20.000.000 đồng; ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả cho chủ sở hữu là Lê Văn H1 01 xe ô tô mang biển số 76C-032.90, 01 giấy phép lái xe hạng C số 510092000368 do Sở giao thông vận tải Quảng Ngãi cấp ngày 24/12/2019, 01 giấy đăng ký xe biển số 76C-032.90, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 0146142 có giá trị đến ngày 10/4/2022 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe ô tô biển số 76C-032.9; trả cho Phan Thị Cẩm T 01 xe mô tô biển số 71B2-843.54, số máy G3D4E246068, số khung 0160GY233162, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 831155002249 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển số 71B2-843.54; trả cho đại diện bị hại Lê Thị Anh T2 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu trắng bị mất lưỡi trai bằng nhựa màu đen và 01 lưỡi trai bằng nhựa màu đen; trả cho ông Phan Văn L 01 ca nhựa màu trắng có tay cầm là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Đối với bị hại Phan Thanh T1 từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và Cơ quan điều tra đã ra quyết định dẫn giải đi giám định thương tích nhưng T1 không có mặt tại địa phương nên không xem xét giải quyết.

Anh Lê Văn H1 đỗ xe ô tô biển số 76C-032.90 sát vào lề phải theo hướng di chuyển, có đặt vật cảnh báo nguy hiểm và lắp đèn chiếu sáng ở phía sau xe đúng quy định nên không bị xử lý.

[10] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Thị Cẩm T phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị Cẩm Tiên 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17/02/2023.

Giao bị cáo Phan Thị Cẩm T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre là nơi cư trú cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Phan Thị Cẩm T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- CA huyện Mỏ Cày Bắc (2b);
- Chi Cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- UBND xã A (1b);
- Bị cáo, bị hại, người ĐDHP của bị hại,
Người có QLNVLQ (4b);
- Lưu: HS; VP; KTNV(5b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thanh Minh